

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN THÀNH
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2019/QĐST- HNGĐ

Thuận Thành, ngày 11 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình
Căn cứ luật phí và lệ phí năm 2015

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 01/2019/TLST-HNGĐ ngày 03/01/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Long Hồng S SN 1989

HKTT: Thôn Ng - xã G - huyện Th- tỉnh B

Hiện trú tại: Thôn V - xã T- huyện H - tỉnh L.

- Anh Nguyễn Xuân Ch SN 1984

HKTT: Thôn Ng - xã G - huyện Th- tỉnh B

NHẬN ĐỊNH TÒA ÁN

1. Chị Long Hồng S và anh Nguyễn Xuân Ch đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn và không đồng ý đoàn tụ.

2. Chị Long Hồng S và anh Nguyễn Xuân Ch đều thỏa thuận tự nguyện ly hôn và thỏa thuận về việc giao con chung là Nguyễn Ánh D, sinh ngày 18/01/2018 cho chị Long Hồng S chăm sóc nuôi dưỡng và giao Nguyễn Xuân Q, sinh ngày 01/4/2010 và Nguyễn Xuân Q1, sinh ngày 10/12/2012 cho anh Nguyễn Xuân Ch được chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Long Hồng S và anh Nguyễn Xuân Ch tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ: Chị Long Hồng S và anh Nguyễn Xuân Ch đều xác định vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí: Chị Long Hồng S tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định pháp luật

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03/01/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Long Hồng S và anh Nguyễn Xuân Ch đều thỏa thuận tự nguyện ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Long Hồng S và anh Nguyễn Xuân Ch đều xác nhận vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Xuân Q, sinh ngày 01/4/2010, Nguyễn Xuân Q1, sinh ngày 10/12/2012 và Nguyễn Ánh D, sinh ngày 18/01/2018. Ly hôn chị S và anh Ch thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Ánh D, sinh ngày 18/01/2018 cho chị Long Hồng S chăm sóc nuôi dưỡng và giao Nguyễn Xuân Q, sinh ngày 01/4/2010 và Nguyễn Xuân Q1, sinh ngày 10/12/2012 cho anh Nguyễn Xuân Ch được chăm sóc nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Long Hồng S và anh Nguyễn Xuân Ch tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không bị ai cản trở.

- **Về tài sản chung, công nợ:** Chị Long Hồng S và anh Nguyễn Xuân Ch đều xác nhận vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí:** Anh Nguyễn Xuân Ch tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Ch đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại biên lai

thu tiền tạm ứng án phí số: 01496 ngày 03/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND huyện
- Chi cục THADS
- UBND xã G
- Các đương sự
- Lưu HS

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Huy Tuấn